

Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MTV Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
XỔ SỔ KIẾN THIẾT

Số: 130/XSTTH-KTTV

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 3 năm 2023

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2022

a) Thuận lợi

Trong thời gian qua, Công ty TNHH Nhà nước MTV Xổ số kiến thiết Thừa Thiên Huế luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, Đảng uỷ cấp trên và Hội đồng giám sát xổ số tỉnh, Hội đồng Xổ số khu vực miền Trung. Sự hỗ trợ của các Sở, ban, ngành, các Công ty Xổ số kiến thiết khu vực, sự đồng hành của các đại lý, khách hàng. Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo điều hành, chủ động xây dựng các chiến lược, phương án kinh doanh đúng đắn, có tính dự báo khả thi, phù hợp cho mỗi giai đoạn và tình hình, điều kiện thực tế của Công ty. Đội ngũ cán bộ, người lao động của Công ty luôn đoàn kết, có ý thức học hỏi, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Công ty luôn tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể phát huy vai trò, hoạt động thuận lợi, vận động cán bộ, người lao động thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, chăm lo xây dựng các tổ chức đảng và đoàn thể trong sạch, vững mạnh. Các Phòng, Văn phòng đại diện (VPĐD) và các tổ chức đoàn thể trong Công ty ngày càng có sự phối kết hợp chặt chẽ đồng bộ nhịp nhàng trong công tác.

b) Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, Công ty đã gặp không ít khó khăn, thách thức như ảnh hưởng của dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, sạt lở diễn ra khắp các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên. Địa bàn miền Trung trải dài hơn 1.000 km từ Quảng Bình đến Ninh Thuận, Đắk Nông, với đường đèo dốc, trắc trở khó khăn, nguy hiểm trong việc đi lại phát hành vé và thu gom vé huỷ dẫn đến chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao. Nạn số đề phát triển mạnh đã chi phối thị trường ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu của các tỉnh miền Trung trong đó có tỉnh Thừa Thiên Huế.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022



TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Ghi chú
1	Chỉ tiêu sản lượng chủ yếu (Số lượng vé phát hành)					
-	Vé xổ số Truyền thống	Triệu vé	106	212	212	
-	Vé xổ số Cào	Triệu vé	14	14	8,9	
-	Vé xổ số Bóc	Triệu vé	9,7	9	8,1	
2	Chỉ tiêu SP, DV công ích					
3	Tổng doanh thu có thuế VAT và TTĐB	Triệu đồng	285.101	396.910	470.290	
4	Doanh thu (đã trừ thuế VAT và TTĐB)		226.538	314.157	372.279	
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.510	18.390	24.221	
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	14.008	14.712	19.377	
6	Nộp ngân sách	Triệu đồng	73.520	97.000	118.895	
7	Tổng vốn đầu tư bằng nguồn tự có	Triệu đồng	10.388	4.203	1.120	
-	Xây dựng trụ sở mới	Triệu đồng	9.001	53	0	
-	Mua sắm TSCĐ, CCDC, máy móc thiết bị	Triệu đồng	1.387	4.150	596	
-	Xe ô tô phục vụ phát hành và thanh hủy vé	Triệu đồng	0	0	524	
8	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	0	0	0	
9	Sản phẩm dịch vụ công ích	Triệu đồng	0	0	0	
10	Tổng số lao động	Người	66	68	66.5	
11	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	16.912	17.126	20.038	
a	Quỹ lương quản lý	Triệu đồng	2.378	2.131	2.557	
b	Quỹ lương lao động	Triệu đồng	14.534	14.995	17.481	

Nhìn chung, năm 2022 mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo an toàn, đúng pháp luật, bảo toàn và phát triển vốn, tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận so với thực

hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022, đi đôi với tiết kiệm chi phí để tăng mức nộp ngân sách nhà nước và hiệu quả kinh doanh. Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp.

2. Tình hình thực hiện đầu tư mua sắm 2022.

Đầu tư mua sắm Tài sản cố định, xe Ô tô và công cụ dụng cụ, máy móc thiết bị,... để phục vụ các hoạt động của Công ty, các Văn phòng đại diện là 1.120 triệu đồng.

BẢNG SỐ 2: SỐ LIỆU THỰC HIỆN ĐẦU TƯ MUA SẮM NĂM 2022

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Ghi chú
1	Máy Photocopy (01 Cái)	Tr.đồng	150	0	
2	Xe Ô tô chuyên dụng chở vé (01 Chiếc)	Tr.đồng	1.000	524	
3	Hệ thống giá đỡ lưu trữ vé xỏ số trúng thưởng, lưu trữ chứng từ kế toán, Văn thư lưu trữ	Tr.đồng	300	45	
4	Hệ thống bảng điện quảng cáo điện tử,	Tr.đồng	100	86	
5	Trang thiết bị phòng họp, Hệ thống âm thanh Hội trường	Tr.đồng	500	0	
6	Phần mềm quản lý doanh nghiệp	Tr.đồng	1.100	0	
7	Tài sản cố định, máy móc thiết bị, CCDC, khác...	Tr.đồng	1.000	465	
8	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán xây dựng trụ sở mới	Tr.đồng	53	0	
	Tổng cộng		4.203	1.120	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

- Đầu tư xây dựng Trụ sở Công ty:



1.2	Công ty B									
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công thông tin doanh nghiệp - Cục phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Công thông tin điện tử- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Kế toán trưởng
- Lưu: VT, KTTV.

CHỦ TỊCH CÔNG TY *gfc*



Trần Viết Nguyên



